

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 70/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Phạm Thị T, sinh năm: 1965; địa chỉ: ấp TM, xã MH, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Trích: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1979; địa chỉ: ấp TM, xã MA, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Ông Cao Văn R, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958, Cùng địa chỉ: 140/5 ấp Thạnh Mỹ, xã Mỹ An, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 16/5/2023 ông Cao Văn R và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phạm Thị T 20 chỉ vàng 24K loại 9999.

Ông Nguyễn Văn C, ông Cao Văn R và bà Nguyễn Thị T thống nhất giá vàng 24K loại 9999 có giá là 5.500.000 đồng/chỉ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Phạm Thị T tự nguyện chịu 1.375.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004421 ngày 21/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Số tiền còn lại 1.325.000 đồng Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả cho bà Trích.

+ Ông Cao Văn R và bà Nguyễn Thị T tự nguyện liên đới chịu 1.375.000

đồng. Do ông Cao Văn R và bà Nguyễn Thị T thuộc đối tượng người cao tuổi nên ông R và bà Thu được miễn nộp toàn bộ án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Vân